

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 14-3-2025
V/v ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Kim Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lê Thị Kim Uyên

2/ Ông Nguyễn Văn Sở

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Bảo X, sinh năm 1989;

- Bị đơn: Bà Hồ Ngọc Cẩm N, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: số B ấp B, xã N, thành phố T, tỉnh Long An.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/02/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Dương Bảo X trình bày:

Về hôn nhân: ông và bà N chung sống với nhau vào năm 2015, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu khoảng 6 năm vợ chồng sống hạnh phúc, thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hòa hợp, không cùng quan điểm sống nên tôi và bà N thường gây gổ, nhiều lần tranh cãi với nhau, tiền bạc không rõ ràng, vì vậy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau

nếu trước đây, vợ chồng ở chung nhà nhưng sống ly thân khoảng 01 năm. Xét thấy quan hệ hôn nhân không đi đến kết quả, không thể sống chung với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, cơ hội để hàn gắn quan hệ hôn nhân là không có. Vì vậy ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà N.

Về con chung: vợ chồng chung sống có hai con chung tên Dương Quang L, sinh ngày 06/02/2016 và Dương Quang V, sinh ngày 28/10/2021. Khi ly hôn, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Dương Quang L, bà N nuôi cháu Dương Quang V, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản, nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Hồ Ngọc Cẩm N trình bày:

Về hôn nhân: bà thống nhất về thời gian kết hôn và quá trình chung sống như ông X trình bày. Theo bà, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được 10 năm, khoảng một năm gần đây thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng có cãi nhau, thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn như ông X trình bày. Hiện nay ông X yêu cầu ly hôn, bà không đồng ý, bà còn thương chồng, muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Về con chung: có hai con chung tên Dương Quang L, sinh ngày 06/02/2016 và Dương Quang V, sinh ngày 28/10/2021. Nếu trường hợp ly hôn, bà không có nguyện vọng nuôi con, đồng ý giao hai con cho ông X trực tiếp nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ông X vẫn giữ nguyên lời trình bày.

Bà N trình bày: nếu trường hợp ly hôn, bà đồng ý nuôi con Dương Quang V, sinh ngày 28/10/2021, ông X nuôi con tên Dương Quang L, sinh ngày 06/02/2016, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự cho rằng:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung:

Ông Dương Bảo X và bà Hồ Ngọc Cẩm N kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 13/4/2015 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hai người đã ly thân được một năm. Hiện tại nhận thấy tình cảm không còn nên ông X yêu cầu được ly hôn với bà N.

Bà Hồ Ngọc Cẩm N thống nhất lời trình bày của ông X về thời gian kết hôn, bà thừa nhận vợ chồng bà có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Bà N không đồng ý ly hôn vì bà nhận thấy còn thương chồng con. Trường hợp Tòa án cho bà và ông X ly hôn thì bà đồng ý giao hai con chung cho ông X nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con chung. Trường hợp Tòa án giao con chung Quang V cho bà nuôi dưỡng thì bà không đồng ý nuôi con chung.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa ông X và bà N thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông X theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về con chung: tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn thống nhất giao con chung Dương Quang L cho ông X nuôi, con chung Dương Quang V cho bà N nuôi, hai bên không phải cấp dưỡng cho nhau nên công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

- Đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Dương Bảo X có đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với bà Hồ Ngọc Cẩm N. Căn cứ vào Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Dương Bảo X và bà Hồ Ngọc Cẩm N có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 13/4/2015 theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông X vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với bà N. Trong thời gian thu thập chứng cứ, Tòa án có tiến hành xác minh về tình trạng hôn nhân của ông X và bà N tại nơi cư trú là Ủy ban nhân dân xã N, thành phố T, tỉnh Long An nhưng Ủy ban nhân dân xã không nắm rõ nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn nên không cung cấp được cho Tòa án.

Thấy rằng: mâu thuẫn vợ chồng phát sinh là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên cuộc sống chung không hạnh phúc, ông X không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng nên cương quyết ly hôn. Về phía bà N cũng thống nhất các mâu thuẫn phát sinh của vợ chồng đúng như ông X trình bày, bà không đồng ý ly hôn, bà N yêu cầu được đoàn tụ nhưng không đưa ra được biện pháp nào khác để hàn gắn quan hệ vợ chồng.

Xét tình cảm giữa ông X và bà N mâu thuẫn trầm trọng, hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông X đối với bà N là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung:

Trong quá trình chung sống, ông X và bà N có 02 con chung Dương Quang L, sinh ngày 06/02/2016 và Dương Quang V, sinh ngày 28/10/2021. Khi ly hôn, ông X yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Dương Quang L, bà N nuôi cháu Dương Quang V, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, bà N cũng đồng ý theo ý kiến của ông X.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông X và bà N: giao con chung tên Dương Quang L, sinh ngày 06/02/2016 cho ông Dương Bảo X trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Dương Quang V, sinh ngày 28/10/2021 cho bà Hồ Ngọc Cẩm N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Ông X và bà N có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: ông X và bà N tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Dương Bảo X phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Q.

[4] Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 147, 266, 267, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Áp dụng Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Dương Bảo X đối với bà Hồ Ngọc Cẩm N.

1. Về hôn nhân: Cho ông Dương Bảo X ly hôn với bà Hồ Ngọc Cẩm N.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Dương Quang L, sinh ngày 06/02/2016 cho ông Dương Bảo X trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Dương Quang V, sinh ngày 28/10/2021 cho bà Hồ Ngọc Cẩm N trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo quy định tại các Điều 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Ông Dương Bảo X phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001308 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An. Ông X đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND TP Tân An;
- CC.THADS TP Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Kim Loan

